

Số: 04/2023/QĐCNTTLH

V, ngày 02 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Lê Văn Đ và chị Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Lê Văn Đ, sinh năm: 1981; Địa chỉ: thôn Nam S 1, xã An T, huyện An L, thành phố Hải P.

Người bị kiện: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Đông Chi P, xã Gia T, huyện V, tỉnh N

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/02/2023 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Đ và chị Nguyễn Thị T.

1.2. Về con chung: Anh Lê Văn Đ và chị Nguyễn Thị T cùng xác nhận vợ chồng có một con chung: Cháu là Lê Đức A, sinh ngày 02/8/2006. Hiện nay cháu đang ở với chị T. Anh Đ chị T cùng thống nhất thoả thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Lê Đức A cho chị Lê Thị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu Lê Đức A đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con

hàng tháng. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm non con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Lê Văn Đ và chị Nguyễn Thị T xác nhận vợ chồng không có nên không đề nghị toà án xem xét giải quyết. Do vậy về quan hệ tài sản chung và công nợ chung Toà án không xem xét giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chi phí hòa giải các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã An T, huyện An L
Thành phố Hải P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Hà Thiện Thành